

**BỘ TÀI CHÍNH****BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****Số: 24/2007/QĐ-BTC****Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2007****QUYẾT ĐỊNH**

**về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 89/2004/QĐ-BTC ngày 22/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí quản lý chất lượng bưu điện và hoạt động bưu chính viễn thông**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Bưu chính, Viễn thông (Công văn số 2478/BBCVT-KHTC ngày 09/11/2006 về việc sửa*

*đổi, bổ sung Quyết định số 89/2004/QĐ-BTC);*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung mục E và mục I tại Biểu mức thu phí, lệ phí quản lý chất lượng bưu điện và hoạt động bưu chính viễn thông ban hành kèm theo Quyết định số 89/2004/QĐ-BTC ngày 22/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí quản lý chất lượng bưu điện và hoạt động bưu chính viễn thông, như sau:

**E. LỆ PHÍ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG HỆ THỐNG  
THIẾT BỊ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG THUỘC CÔNG TRÌNH  
TRƯỚC KHI ĐƯA VÀO SỬ DỤNG:**

STT	Danh mục	Mức thu (1000 đồng)
1	Công trình lắp đặt mới hoặc đã lắp đặt trước thời điểm “danh mục công trình viễn thông bắt buộc kiểm định” có hiệu lực	50
2	Công trình đã đưa vào sử dụng nhưng có thay đổi thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện hoặc địa điểm tiếp đất hoặc địa điểm lắp đặt	50
3	Công trình hết thời hạn Giấy chứng nhận chất lượng	50

**I. PHÍ THẨM ĐỊNH ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VIỄN THÔNG  
ĐỐI VỚI CÔNG TRÌNH VIỄN THÔNG:**

STT	Danh mục	Mức thu (1000 đồng)
1	Công trình lắp đặt mới hoặc đã lắp đặt trước thời điểm “danh mục công trình viễn thông bắt buộc kiểm định” có hiệu lực	2.500
2	Công trình đã đưa vào sử dụng nhưng có thay đổi thiết bị phát, thu - phát sóng vô tuyến điện hoặc địa điểm tiếp đất hoặc địa điểm lắp đặt	2.500
3	Công trình hết thời hạn Giấy chứng nhận kiểm định	2.500

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp phí, lệ phí, cơ quan được Bộ Bưu chính, Viễn thông giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về quản lý chất lượng bưu điện và hoạt động bưu chính viễn thông có trách nhiệm tổ chức thu phí, lệ

phí quản lý chất lượng bưu điện và hoạt động bưu chính viễn thông và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

Trương Chí Trung